

SỞ Y TẾ TP HẢI PHÒNG
BỆNH VIỆN SỨC KHỎE
TÂM THẦN HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 15 /TM-BV
V/v mời báo giá thiết bị hạ tầng CNTT
phục vụ nhu cầu mua sắm

Hải Phòng, ngày 06 tháng 03 năm 2026

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các công ty/đơn vị cung cấp trang thiết bị hàng hóa CNTT

Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương thông báo gia hạn thời gian tiếp nhận báo giá chi phí dịch vụ của gói thầu: **Mua sắm thiết bị hạ tầng Công nghệ thông tin phục vụ việc triển khai hồ sơ Bệnh án điện tử tại Bệnh viện.**

Kính mời các công ty/đơn vị cung cấp hàng hóa thuộc lĩnh vực CNTT có đủ năng lực tham gia báo giá thiết bị hạ tầng CNTT theo cấu hình, thông số kỹ thuật bệnh viện đã thống nhất (Có danh mục cấu hình thông số kỹ thuật của thiết bị kèm theo thư mời báo giá).

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị mời báo giá: Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương.

Địa chỉ: Tổ dân phố Nghiên Phấn, Phường Thạch Khôi, TP Hải Phòng.

Đại diện: Ông Nguyễn Việt Hòa. Chức vụ: Giám đốc

Tài khoản số: 9527.2.1010723 và 3713.0.1010723.94001. Mở tại: Kho bạc nhà nước khu vực III-Phòng giao dịch số 7.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm trực tiếp nhận báo giá:

- Bà Trần Thị Phương Thảo - Văn thư, SĐT: 0389 940 584, Phòng Tổ chức - Hành chính, Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương.

- Địa chỉ email: benhvientamthanhaiduong.tchc@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: Đề nghị các công ty/đơn vị, tổ chức có năng lực, kinh nghiệm, có nhu cầu thực hiện công việc theo gói thầu nêu trên vui lòng gửi báo giá chi phí cung cấp thiết bị hàng hóa cho Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương theo hình thức và địa chỉ như sau:

Các đơn vị gửi hồ sơ báo giá bản cứng hoặc bản mềm hoặc cả hai.

- Bản cứng có đầy đủ chữ ký và dấu của người đại diện đơn vị: Nộp trực tiếp hoặc qua đường công văn đến địa chỉ: Bà Trần Thị Phương Thảo - Văn thư, SĐT: 0389 940 584, Phòng Tổ chức - Hành chính, Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương.

- Bản mềm scan báo giá có đầy đủ chữ ký, đóng dấu của đơn vị gửi mail cho bệnh viện theo địa chỉ: benhvientamthanhaiduong.tchc@gmail.com.

4. Thời gian tiếp nhận báo giá:

- Từ 07h30 ngày 07/03/2026 đến 16h00 ngày 12/03/2026 (bệnh viện tiếp nhận báo giá vào cả ngày Thứ 7, Chủ nhật).

5. Yêu cầu về tính hợp lệ của báo giá:

Báo giá chi phí cung cấp trang thiết bị hàng hóa được ký, đóng dấu của người có thẩm quyền và đóng dấu giáp lai (trong trường hợp báo giá có nhiều trang); Báo giá đã bao gồm các loại thuế và chi phí khác (nếu có).

Ghi chú:

- Hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày báo giá.

- Hồ sơ báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

Bệnh viện xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi gửi:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Việt Hòa

DANH MỤC CHI TIẾT CẤU HÌNH THÔNG SỐ KỸ THUẬT CƠ BẢN CỦA HẠ TẦNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
TRIỂN KHAI HỒ SƠ BỆNH ÁN ĐIỆN TỬ TẠI BỆNH VIỆN SỨC KHỎE TÂM THẦN HẢI DƯƠNG
(Kèm theo Thư mời báo giá số /TM-BV ngày 06/03/2026 của Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương)

TT	DANH MỤC	ĐVT	KHỐI LƯỢNG	CẤU HÌNH
1	Bóng chữa cháy	Cái	03	-Thích hợp cho đám cháy: loại a, b, c -Lượng nạp chất chữa cháy: 6kg $\pm$ 5% -Thân bình: vật liệu thép cacbon thấp, lớp sơn ngoài sơn tĩnh điện -Chất chữa cháy: thành phần chính nh4h2po4 -Khí đẩy: n2 -Thời gian phun: 7 giây -Diện tích bảo vệ danh nghĩa: 1.2 x 1.2 m -Chiều cao lắp đặt tối đa: 3m -Nhiệt độ kích hoạt: 68oC -Áp suất thử: 25 bar -Áp suất làm việc: 12 bar đến 15 bar -Nhiệt độ làm việc: -10 oC đến +60 oC
2	Tủ máy chủ	Cái	01	Tủ kích thước tiêu chuẩn 19" 42U, sâu 1.000mmD
3	Thiết bị chuyển mạch L2	Cái	06	- Cổng giao tiếp cố định: 24 x10/100/1000BASE-T ports. supporting PoE/PoE+; 4 x 1GE/2.5GE SFP ports - Tốc độ chuyển gói $\geq$ 61 Mpps - Bảng địa chỉ MAC: $\geq$ 16.000 - Jumbo Frame (MTU): 9.216 bytes - Dung lượng chuyển mạch $\geq$ 82 Gbps - Flash Memory $\geq$ 64 MB - SDRAM $\geq$ 512 MB

				- Data packet buffer ≥ 512 KB - Số lượng cổng Poe/PoE+: 24 - Tiêu chuẩn PoE: IEEE802.3at ; IEEE802.3af - Hỗ trợ PoE: Công suất PoE tối thiểu 370W - Số lượng VLANs ≥ 4094 (4K) - Hỗ trợ Link aggregation: LACP (IEEE 802.3ad) - Tính năng ACL và QoS: • Hỗ trợ Standard ACL. Extend ACL và ACL Redirection • Hỗ trợ quản lý nghẽn: SP. WRR. DRR. WFQ. SP+WRR. SP+DRR. và SP+WFQ • Hỗ trợ 8 hàng đợi ưu tiên trên 1 giao diện. - Tính năng Bảo mật: • Hỗ trợ RADIUS và TACACS+ • Hỗ trợ IEEE 802.1x authentication • Hỗ trợ Web authentication .HTTPS . SSHv2 . IGMP snooping v1/v2 . IP Source Guard • Hỗ trợ Chính sách bảo vệ CPU (CPP) và Chính sách bảo vệ nền tảng mạng (NFPP) - Dịch vụ IP: • Hỗ trợ DHCP snooping • DHCP Server. DHCP Client. DHCP Relay
4	Dây cáp mạng CAT6 UTP	Cuộn	14	Dây cáp mạng Cat6 UTP
5	Máng ghen 60 mm x 40 mm	Cái	90	Máng nhựa luồn dây điện có nắp 60x40mm
6	Máng ghen 16mm x 14mm	Cái	100	Máng nhựa luồn dây điện có nắp 16x14mm
7	Ổ cắm mạng LAN (ổ nổi + mặt đế)	Bộ	85	Ổ cắm mạng gồm ổ nổi và mặt đế

8	Hạt mạng Rj45	Túi	03	Đầu mạng RJ45 UTP Cat6
9	Tủ mạng 6U	Cái	06	Tủ mạng 6U D600
10	Ổ cắm điện	Cái	08	Ổ Cắm 6 Lỗ Chiều dài: 3m
11	Tủ mạng 42U	Cái	01	Tủ kích thước tiêu chuẩn 19" 42U, sâu 1.000mmD
12	Hộp OTB 24FO	Cái	03	Vỏ hộp ODF Outdoor bằng nhựa 24FO OTB-0216E (Bao gồm phụ kiện treo tường/treo cột ngoài trời)
13	Cáp quang 24FO	m	540	Cáp quang luôn ống 24 sợi Kiểu sợi quang: Single-mode.
14	Cáp 8fo	m	200	Cáp quang luôn ống 8 sợi Kiểu sợi quang: Single-mode.
15	Hộp ODF gắn rack cố định 24FO	Cái	07	Hộp ODF gắn rack cố định 24FO SC/UPC (Bao gồm 24 Adapter SC/UPC, 24 ống co nhiệt, khay nối quang, 24 dây nối quang đơn một SC/UPC dài 1.5m, phi 0.9mm)
16	SFP 1G	Cái	16	Tốc độ truyền dữ liệu: 1G. Chuẩn sợi quang: SingleMode. Cổng kết nối quang: LC Duplex
17	Hộp ODF gắn rack cố định 12 FO	Cái	05	Hộp ODF gắn rack cố định 12FO SC/UPC (Bao gồm 12 Adapter SC/UPC, 12 ống co nhiệt, khay nối quang, 12 dây nối quang đơn một SC/UPC dài 1.5m, phi 0.9mm)
18	Dây nhảy quang	Sợi	48	Dây nhảy quang đơn một, Dài 5M Đường kính vỏ ngoài 3.0mm, Duplex Đầu kết nối SC/UPC và LC/UPC Kiểu sợi quang Single-Mode 9/125µm
19	SFP 1G (Module quang SFP 1.25G)	Cái	08	Tốc độ truyền dữ liệu: 1G. Chuẩn sợi quang: SingleMode. Cổng kết nối quang: LC Duplex
20	Dây cáp mạng CAT6 UTP	Cuộn	04	Dây cáp mạng Cat6 UTP

21	WIFI	Cái	19	Bộ phát Wi-Fi 6:. - Chuẩn Wi-Fi: IEEE 802.11ax (Wi-Fi 6). tương thích ngược 802.11a/b/g/n/ac - Tốc độ kết hợp tối đa (2.4 GHz + 5 GHz): Không nhỏ hơn 2.976 Mbps - Ăng-ten : Ăng-ten thông minh gắn sẵn trong máy (built-in omnidirectional smart antennas). độ lợi tối thiểu 5 dBi ở băng tần 2.4 GHz và 5,7 dBi ở băng tần 5 GHz. - Công nghệ điều chế 802.11ax: Hỗ trợ đầy đủ 1024-QAM - Công nghệ truy cập nhiều người dùng: Hỗ trợ OFDMA (theo chuẩn 802.11ax) - Hỗ trợ Bluetooth: Tích hợp Bluetooth 5.1 hoặc cao hơn - Cổng Ethernet downlink: ≥ 1 cổng 10/100/1000Base-T RJ45. hỗ trợ PoE chuẩn IEEE 802.3af - Có tối thiểu 01 cổng uplink Ethernet tốc độ ≥ 1Gbps (RJ45 hoặc SFP hoặc combo), hỗ trợ cấp nguồn PoE theo chuẩn IEEE 802.3af hoặc tương đương. -Hỗ trợ nâng cấp hoặc tương thích module quang nếu sử dụng cổng SFP (nếu có). - Cổng quản lý thiết bị: hỗ trợ quản lý qua giao diện web, SSH hoặc giao thức tương đương; không bắt buộc cổng console vật lý- Số người dùng đồng thời tối đa: ≥ 256 - Số thiết bị khuyến nghị hoạt động đồng thời: ≥ 128 - Số BSSID tối đa hỗ trợ: ≥ 32 - Quản lý và bảo mật người dùng: • Hỗ trợ ẩn SSID • Mỗi SSID cấu hình độc lập chế độ xác thực. mã hóa. gán VLAN • Hỗ trợ công nghệ nhận dạng thiết bị thông minh từ xa (RIPT) • Cân bằng tải thông minh dựa trên số người dùng hoặc lưu lượng - Giới hạn kết nối và băng thông: • Giới hạn số STA theo SSID • Giới hạn số STA theo radio • Giới hạn băng thông theo STA/SSID/AP - Roaming: Hỗ trợ roaming Layer 2 và Layer 3 không gián đoạn - Bảo mật nâng cao: Hỗ trợ CPP (CPU Protect Policy) và NFPP (Network Foundation Protection Policy) - Hỗ trợ quản lý tập trung qua Cloud
22	Thiết bị chuyển mạch L2	Cái	04	- Cổng giao tiếp cố định: 24 x10/100/1000BASE-T ports. supporting PoE/PoE+; 4 x 1GE/2.5GE SFP ports

				- Tốc độ chuyển gói ≥ 61 Mpps - Bảng địa chỉ MAC: ≥ 16.000 - Jumbo Frame (MTU): 9.216 bytes - Dung lượng chuyển mạch ≥ 82 Gbps - Flash Memory ≥ 64 MB - SDRAM ≥ 512 MB - Data packet buffer ≥ 512 KB - Số lượng cổng Poe/PoE+: 24 - Tiêu chuẩn PoE: IEEE802.3at ; IEEE802.3af - Hỗ trợ PoE: Công suất PoE tối thiểu 370W - Số lượng VLANs ≥ 4094 (4K) - Hỗ trợ Link aggregation: LACP (IEEE 802.3ad) - Tính năng ACL và QoS: • Hỗ trợ Standard ACL. Extend ACL và ACL Redirection • Hỗ trợ quản lý nghẽn: SP. WRR. DRR. WFQ. SP+WRR. SP+DRR. và SP+WFQ • Hỗ trợ 8 hàng đợi ưu tiên trên 1 giao diện. - Tính năng Bảo mật: • Hỗ trợ RADIUS và TACACS+ • Hỗ trợ IEEE 802.1x authentication • Hỗ trợ Web authentication .HTTPS . SSHv2 . IGMP snooping v1/v2 . IP Source Guard • Hỗ trợ Chính sách bảo vệ CPU (CPP) và Chính sách bảo vệ nền tảng mạng (NFPP) - Dịch vụ IP: • Hỗ trợ DHCP snooping • DHCP Server. DHCP Client. DHCP Relay
23	Hạt mạng Rj45	Túi	01	Đầu mạng RJ45 UTP Cat6
24	Nhân công lắp đặt,	Gói	01	

	vật tư phụ			
25	Màn hình hiển thị (số xếp hàng)	Bộ	02	-Màn hình Kích thước: 32 inch - Độ phân giải: tối thiểu Full HD 1920 x 1080 - Tần số quét: 60Hz - Độ sáng: 300 nits - Tỉ lệ tương phản: 3000:1 - Tích hợp loa: 10W
26	Máy Scan	Cái	04	• Công nghệ: Dual CIS - Giao Diện: Hi-Speed USB 3.0, USB Host (lên đến 128 GB) - Bộ nhớ: 512 MB - Tốc độ scan (A4): 40 ppm (trang trên phút) / 80 ipm (hình ảnh trên phút) - Độ phân giải quang học: 600 x 600 dpi - Độ phân giải nội suy: 1200 x 1200 dpi - Độ sâu màu: 48 bit (internal), 24 bit (external) - Thang màu xám: 256 levels (8 bit) - Hỗ trợ các định dạng file: PDF (single, multi, PDF/A-1b), JPEG, TIFF (single, multi) - Tính năng scan cơ bản: Scan to PC - Tính năng scan khác: Tự động chỉnh trang nghiêng, Tự động xoay hình ảnh, Tự động bỏ trang trắng, Tự động xóa vết đục lỗ - Hỗ trợ trình điều khiển TWAIN (Win, macOS), WIA, ISIS, Linux SANE - Phần mềm trang bị kèm theo cho PC và MAC - Công suất scan hàng ngày: 6,000 tờ - Công suất scan hàng tháng: 120,000 tờ
27	Máy in mã vạch	Cái	01	Độ phân giải: 300 dpi Tốc độ in: 8 ips (203 dpi) / 6 ips (300 dpi) Kết nối: USB, LAN Bộ nhớ: RAM 128 MB, Flash 256 MB

28	Máy đọc mã vạch	Cái	01	Cảm biến hình ảnh: CMOS Chiếu sáng: White LED Trường quét: horizontal 40° ; vertical 30° Cảm biến hình ảnh: 1280 x 800 pixels Bluetooth 5.0
29	Bộ máy tính	Cái	39	-Bộ xử lý (CPU):Intel Core i5 (2.6GHz up to 4.4GHz, 6 nhân 12 luồng, 12MB Cache)- Socket Intel LGA 1200. -Mainboard: Chipset Intel®, hỗ trợ CPU Intel® Core™ Gen 10/11 (LGA1200). -RAM: 8GB DDR4 -Ổ cứng: SSD 512GB. -Card đồ họa: • Tích hợp đồ họa onboard đáp ứng hiển thị Full HD • Không bắt buộc VGA rời • Trường hợp có VGA rời thì phải tương thích hệ thống -Màn hình: 23.8 inch, độ phân giải Full HD (1920 x 1080). -Kết nối & Cổng giao tiếp: -HDMI x1 -USB 3.2, USB 2.0 -RJ-45 Gigabit LAN (10/100/1000 Mbps) -Audio: Line-in / Line-out / Microphone -Cổng trước: 2 x USB 3.2, 2 x USB 2.0, 2 x Audio -Âm thanh: HD Audio. -Vỏ, nguồn: • Vỏ máy đồng bộ theo cấu hình • Bộ nguồn công suất phù hợp hệ thống (tối thiểu 400W hoặc tương đương)

				• Đạt tiêu chuẩn an toàn điện theo quy định Việt Nam • Hỗ trợ hoạt động ổn định trong môi trường văn phòng -Hệ điều hành: Windows 11 Pro 64-bit bản quyền. -Bàn phím + Chuột USB: Giao tiếp USB sử dụng dây chống đứt, đạt tiêu chuẩn chống va đập IK08 (đồng bộ thương hiệu) QCVN 118:2018, QCVN 132:2022 theo thông tư số 02/2024/TT-BTTTT -Bảo hành: 24 tháng
30	Bản quyền phần mềm diệt virus	Gói	39	Hỗ trợ cả Windows và MacOS Hỗ trợ Web Security, Web Control /Category-based URL Blocking, Application Control, Deep Learning Malware Detection, Anti-Malware File Scanning, Automated Malware Removal, Synchronized Security Heartbeat, Live Discover, SQL Query Library, Deep Learning Malware Analysis "